

Bài 2

HẠT NHÂN NGUYÊN TỬ NGUYÊN TỐ HOÁ HỌC

1.18. Nguyên tố hoá học là

- A. những nguyên tử có cùng điện tích hạt nhân.
- B. những nguyên tử có cùng số khối.
- C. những nguyên tử có cùng số notron.
- D. những phân tử có cùng phân tử khối.

Hãy chọn câu đúng.

1.19. Chì là một nguyên tố hoá học đặc biệt có $Z = 82$, thường được sử dụng để làm tấm chắn phóng xạ. Tỷ lệ số notron/số proton trong nguyên tử chì được coi là giới hạn bên của hạt nhân. Hãy xác định tỷ lệ này trong nguyên tử của nguyên tố chì đồng vị ^{207}Pb và suy ra điều kiện bên của các hạt nhân.

1.20. Tổng số p, n, e trong nguyên tử của nguyên tố X là 10. Số khối của nguyên tử nguyên tố X bằng

- A. 3 B. 4 C. 6 D. 7.

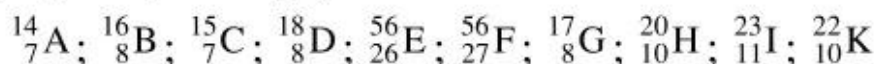
Hãy chọn giá trị đúng.

1.21. Nguyên tử của nguyên tố X có tổng số hạt p, n và e bằng 58, số hạt proton gần bằng số hạt notron. Tính Z và A của nguyên tố X.

1.22. Nguyên tử của nguyên tố X có tổng số hạt p, n và e bằng 82, tổng số hạt mang điện nhiều hơn tổng số hạt không mang điện là 22 hạt. Xác định Z, A và viết kí hiệu nguyên tử của nguyên tố X.

1.23. Cho các nguyên tố X, Y, Z. Tổng số hạt p, n và e trong các nguyên tử lần lượt là 16, 58 và 78. Số notron trong hạt nhân và số hiệu nguyên tử của mỗi nguyên tố khác nhau không quá 1 đơn vị. Hãy xác định các nguyên tố và viết kí hiệu của các nguyên tố.

1.24. Trong dãy kí hiệu các nguyên tử sau :



Các kí hiệu nào chỉ cùng một nguyên tố hoá học. Sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hoá học hãy xác định các nguyên tố đã cho. Cho biết tên gọi của nguyên tố, số hạt n, p, e cấu tạo nên 1 nguyên tử của các nguyên tố vừa xác định.